TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **102**/2024/QĐST-DS	*Yên Sơn, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166, 275, 280, 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2024/TLST- DS ngày 22 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Vương Dự Đ**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xóm H, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông **Hoàng Văn B**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Xóm D, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Hoàng Văn B có nghĩa vụ phải thanh toán cho bà Vương Dự Đ tổng số tiền vay là 95.000.000đ (*chín mươi lăm triệu đồng*), trả trong 02 đợt, cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất ngày 15/9/2024: Ông Hoàng Văn B có nghĩa vụ phải thanh toán cho bà Vương Dự Đ số tiền 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*);

+ Đợt 2 : Chậm nhất ngày 31/10/2024: Ông Hoàng Văn B có nghĩa vụ phải thanh toán cho bà Vương Dự Đ số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Văn B nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.375.000 đồng *(Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

- Bà Vương Dự Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Vương Dự Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.375.000 đồng *(Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24 số 0002107 ngày 23/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn và theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001519427 ngày 22/7/2024 của Công ty Cổ phần T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn (02 bản);
- CCTHADS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Quan Thị Thu Trang